

Số: 20/2017/QĐST-DS

Phú Lộc, ngày 17 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tất cả các đương sự trong vụ án, gồm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ; bị đơn ông Nguyễn Văn D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị X, bà Nguyễn Thị B1 đều thống nhất xác định ông Nguyễn Văn G, bà Nguyễn Thị Đ1 có 5 người con, gồm: Bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị Đ, bà Nguyễn

Thị X, bà Nguyễn Thị B1, ông Nguyễn Văn D (ông D là con ngoài giá thú của ông Nguyễn Văn G).

2.2. Di sản thừa kế của Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Đ1 để lại là thửa đất kê khai đăng ký số hiệu thửa đất 46, tờ bản đồ số 38, diện tích 738,7m², tọa lạc tại thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có giá trị 16.990.100đ.

2.3. Bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị X, bà Nguyễn Thị B1 đều thống nhất để lại phần di sản thừa kế của các bà (lẽ ra các bà được hưởng theo quy định của pháp luật) cho bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Văn D được hưởng. Bà B, bà X, bà B1 không nhận phần di sản thừa kế đối với thửa đất kê khai đăng ký số hiệu thửa đất 46, tờ bản đồ số 38, diện tích 738,7m², tọa lạc tại thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.4. Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Văn D được nhận phần di sản thừa kế là quyền sử dụng đất đối với thửa đất kê khai đăng ký số hiệu thửa đất 46, tờ bản đồ số 38, diện tích 738,7m², tọa lạc tại thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

- Bà Nguyễn Thị Đ được hưởng phần di sản thừa kế là quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 413,8m².

- Ông Nguyễn Văn D được hưởng phần di sản thừa kế là quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 324,9m².

(Có bản vẽ chi tiết kèm theo).

- Bà Nguyễn Thị Đ, ông Nguyễn Văn D có trách nhiệm liên hệ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đề nghị xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ thuận chịu 425.000 án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.250.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001643 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Bà Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 825.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đường sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Sang